

Số: **294** /QĐ-TCLN-VP

Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Cục Kiểm lâm trực thuộc Tổng cục Lâm nghiệp**

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 28/2017/QĐ-TTg ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Lâm nghiệp trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 2903/QĐ-BNN-TCCB ngày 04/7/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về phân cấp cho Tổng cục trưởng, Cục trưởng ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Tổng cục, Cục;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Tổng cục,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Cục Kiểm lâm là tổ chức thuộc Tổng cục Lâm nghiệp thực hiện chức năng tham mưu, giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp quản lý nhà nước về bảo vệ rừng và tổ chức thực thi pháp luật về bảo vệ, phát triển rừng và quản lý lâm sản trong phạm vi quản lý nhà nước của Tổng cục Lâm nghiệp theo phân cấp, ủy quyền của Tổng cục trưởng.

2. Cục Kiểm lâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

3. Trụ sở của Cục Kiểm lâm đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Tổng cục trưởng:

a) Dự án Luật, dự thảo Nghị quyết của Quốc hội; dự án Pháp lệnh, dự thảo Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; dự thảo Nghị định, Nghị quyết của

Chính phủ; dự thảo Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; cơ chế, chính sách, các văn bản về quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và quản lý lâm sản theo phân công của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp.

b) Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn, hàng năm; các chương trình, dự án, đề án, công trình thuộc phạm vi quản lý của Cục theo phân công của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp.

c) Tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy phạm kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật và tiến bộ kỹ thuật chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của Cục theo phân công của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp.

d) Thống nhất, quản lý về chuyên môn, nghiệp vụ đối với lực lượng kiểm lâm và lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách.

2. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc phạm vi quản lý của Cục.

3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của Cục.

4. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án thuộc phạm vi quản lý của Cục.

5. Về quản lý bảo vệ rừng:

a) Trình Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp việc tổ chức, xây dựng lực lượng Kiểm lâm phục vụ hoạt động bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và bảo vệ rừng và quản lý lâm sản; chế độ quản lý, duy trì hoạt động của lực lượng phòng cháy, chữa cháy rừng và bảo vệ rừng; huy động lực lượng, phương tiện của các cơ quan Kiểm lâm và các Bộ, ngành, địa phương để kịp thời ngăn chặn những vụ phá rừng nghiêm trọng, chữa cháy rừng trong những trường hợp cần thiết.

b) Thường trực công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng.

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ rừng, phát triển rừng và quản lý lâm sản theo quy định.

d) Hướng dẫn, kiểm tra việc giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng, quy hoạch vùng sản xuất nương rẫy; kiểm kê rừng; theo dõi diễn biến rừng, đất quy hoạch lâm nghiệp; lập hồ sơ quản lý rừng.

đ) Hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức thực hiện công tác cảnh báo, dự báo nguy cơ cháy rừng, phát hiện sớm lửa rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

e) Phối hợp với cơ quan bảo vệ thực vật trong dự báo, cảnh báo, phòng, trừ sinh vật hại rừng.

g) Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động gây nuôi, trồng cây động vật, thực vật rừng theo quy định.

6. Về kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật:

a) Thực hiện xử lý vi phạm hành chính, khởi tố vụ án hình sự về các hành

vi phạm pháp luật quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản theo quy định của pháp luật.

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các hoạt động xử lý vi phạm hành chính; điều tra hình sự các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản của các cơ quan Kiểm lâm địa phương theo quy định của pháp luật.

c) Hướng dẫn, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của các tổ chức công dân trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng, quản lý lâm sản; tổ chức việc tiếp công dân theo quy định của pháp luật.

7. Về xây dựng lực lượng:

a) Trình Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp về mua sắm, trang cấp vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, phương tiện chuyên dùng cho lực lượng kiểm lâm và các lực lượng bảo vệ rừng cơ sở.

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ của lực lượng Kiểm lâm trong phạm vi toàn quốc.

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý và sử dụng trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu, cờ hiệu, thẻ Kiểm lâm; trang thiết bị chuyên dùng đối với lực lượng Kiểm lâm theo quy định.

d) Tập huấn, huấn luyện nghiệp vụ cho lực lượng Kiểm lâm và lực lượng bảo vệ rừng.

đ) Tổ chức, thực hiện công tác phòng, chống tiêu cực trong lực lượng Kiểm lâm.

8. Tổ chức quản lý cơ sở dữ liệu chuyên ngành về quản lý rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và quản lý lâm sản.

9. Về khoa học công nghệ:

a) Trình Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp các chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ công nghệ, kỹ thuật; đặt hàng cho các tổ chức, cá nhân thực hiện; nghiệm thu, quản lý kết quả và chỉ đạo triển khai kết quả nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ công nghệ, kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý của Cục.

b) Quản lý thông tin khoa học công nghệ về bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và quản lý lâm sản.

10. Về hợp tác quốc tế:

a) Trình Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp các chương trình, dự án hợp tác quốc tế về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục.

b) Tổ chức thực hiện các Điều ước, thỏa thuận quốc tế, các chương trình, dự án quốc tế tài trợ theo phân công của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp và quy định pháp luật.

c) Thực hiện Hiệp định ASEAN về kiểm soát ô nhiễm khói mù xuyên

biên giới theo phân công, phân cấp của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp.

11. Thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch, đề án cải cách hành chính của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Tổng cục Lâm nghiệp và quy định của pháp luật. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý của Cục theo quy định của pháp luật.

12. Quản lý về tổ chức bộ máy, công chức, viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật và phân cấp của Tổng cục trưởng Tổng cục. Thực hiện chế độ, chính sách, thi đua, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức, viên chức thuộc quyền quản lý của Cục theo quy định.

13. Chủ trì, phối hợp thực hiện công tác thanh tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật và phân công của Tổng cục trưởng.

14. Quản lý tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao quy định của pháp luật.

15. Thực hiện nhiệm vụ quản lý và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án do Tổng cục trưởng giao; tham gia thẩm định các chương trình, dự án đầu tư chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của Cục. Tổ chức thực hiện các dịch vụ công thuộc lĩnh vực quản lý của Cục theo quy định.

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Tổng cục trưởng.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Cục Kiểm lâm có Cục trưởng và không quá 03 Phó Cục trưởng do Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định.

a) Cục trưởng có trách nhiệm: trình Tổng cục trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Chi cục trực thuộc Cục; quy định Chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức các Văn phòng Cục, Phòng và Đội Kiểm lâm đặc nhiệm thuộc Cục; ban hành Quy chế làm việc của Cục; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức tham mưu trực thuộc Cục; bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo của các tổ chức trực thuộc Cục theo phân cấp của Tổng cục trưởng và quy định của pháp luật.

b) Cục trưởng điều hành hoạt động của Cục, chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng và trước pháp luật về hoạt động của Cục. Phó Cục trưởng giúp Cục trưởng theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo sự phân công của Cục trưởng; chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Các tổ chức tham mưu:

a) Văn phòng Cục.

b) Phòng Quản lý bảo vệ rừng.

c) Phòng Tổ chức và xây dựng lực lượng.

d) Phòng Điều tra, xử lý vi phạm về lâm nghiệp.

đ) Đội Kiểm lâm đặc nhiệm.

3. Các chi cục trực thuộc:

a) Chi cục Kiểm lâm vùng I, trụ sở đặt tại tỉnh Quảng Ninh.

b) Chi cục Kiểm lâm vùng II, trụ sở đặt tại tỉnh Thanh Hóa.

c) Chi cục Kiểm lâm vùng III, trụ sở đặt tại thành phố Hồ Chí Minh.

d) Chi cục Kiểm lâm vùng IV, trụ sở đặt tại tỉnh Đắk Lắk.

Các tổ chức quy định tại Khoản 3 Điều này là các tổ chức có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng và kinh phí hoạt động theo quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 18 tháng 8 năm 2017.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 5350/QĐ-BNN-TCCB ngày 15/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kiểm lâm trực thuộc Tổng cục Lâm nghiệp.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Tổng cục, Cục trưởng Cục Kiểm lâm và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để báo cáo);
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Tổng cục;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Lưu: VT, VP.

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Hà Công Tuấn